

Số: 16/2024/QĐST-HNGĐ

P, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Ngọc Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên họp: Bà Phạm Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 34/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 28/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trịnh Đình Đ, sinh năm 1985,

ĐKKHKT: đội 5, thôn 2, xã Q, huyện C, thành phố H.

Hiện nay đang ở nước ngoài.

- Chị Hoàng Ngọc D, sinh năm 1995,

ĐKKHKT: xóm 5, xã Giao Tân, huyện G, tỉnh N.

Hiện đang làm việc tại: Công ty TNHH tư vấn và dịch vụ N

Địa chỉ: 438 Nguyễn Tất Thành, khu 9, phường N, thành phố V, tỉnh P.

(Các đương sự đều đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai tiếp theo, anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày 29/3/2018 tại Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh N. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng anh chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng không thành. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Đ và chị D thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D xác nhận anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và các chi phí tố tụng khác: anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D thống nhất chị D chịu toàn bộ.

Anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D đều nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt mình.

Tại phiên họp, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D; Về con chung; tài sản, công nợ chung: không đặt ra giải quyết; Lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Hoàng Ngọc D chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Tòa án nhân dân tỉnh P nhận định:

Trong hồ sơ thể hiện Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 05/3/2024 do anh Trịnh Đình Đ gửi từ nước ngoài về Việt Nam đã được Tổng lãnh sự quán CHXHCN Việt Nam tại Frankfurt am Main - Cộng hòa liên bang Đức chứng thực. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Do vợ chồng sống xa cách, không có sự quan tâm, chia sẻ lẫn nhau dẫn đến phát sinh nhiều mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị. Vì vậy, việc anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung; tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Hoàng Ngọc D phải chịu toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D.

[2] Về con chung: anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: anh Trịnh Đình Đ và chị Hoàng Ngọc D xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Hoàng Ngọc D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Hoàng Ngọc D đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000148 ngày 19/3/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh P.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh P;
- UBND huyện G;
- Đương sự;
- Lưu: AV, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Ngọc Tuấn